TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 1276/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân phú, ngày 12 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1069/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Đặng Thị Huỳnh B, sinh năm 1974
Người yêu cầu: Ông Lô Trịnh Phi H, sinh năm 1974
Cùng địa chỉ: 403 P, phường P, quận T, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn của bà Đặng Thị Huỳnh B và ông Lê Trịnh Phi H.

[2] Về quan hệ con chung : Con chung tên Lô Đăng Ch, sinh ngày 02/01/2000 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí Tòa án : 300.000 đồng bà Đặng Thị Huỳnh B và ông Lê Trịnh Phi H chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông H, bà B đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2017/0012005 ngày 22/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Huỳnh B và ông Lê Trịnh Phi H thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân chấm dứt theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 10/KH ngày 16/01/2007 của Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8, Thành phố H kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Con chung tên Lô Đăng Ch, sinh ngày 02/01/2000 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án : Bà Đặng Thị Huỳnh B và ông Lô Trịnh Phi H phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng lệ phí việc dân sự nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà B và ông H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0012005 ngày 22/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân phú. Bà B và ông H đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND P.3, Q.8; TP.HCM.
- Chi cục THA.DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Hạnh)

THẨM PHÁN

Lê Viết Hoàng Lâm